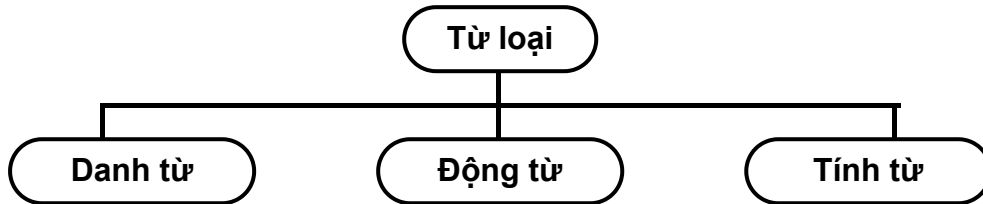
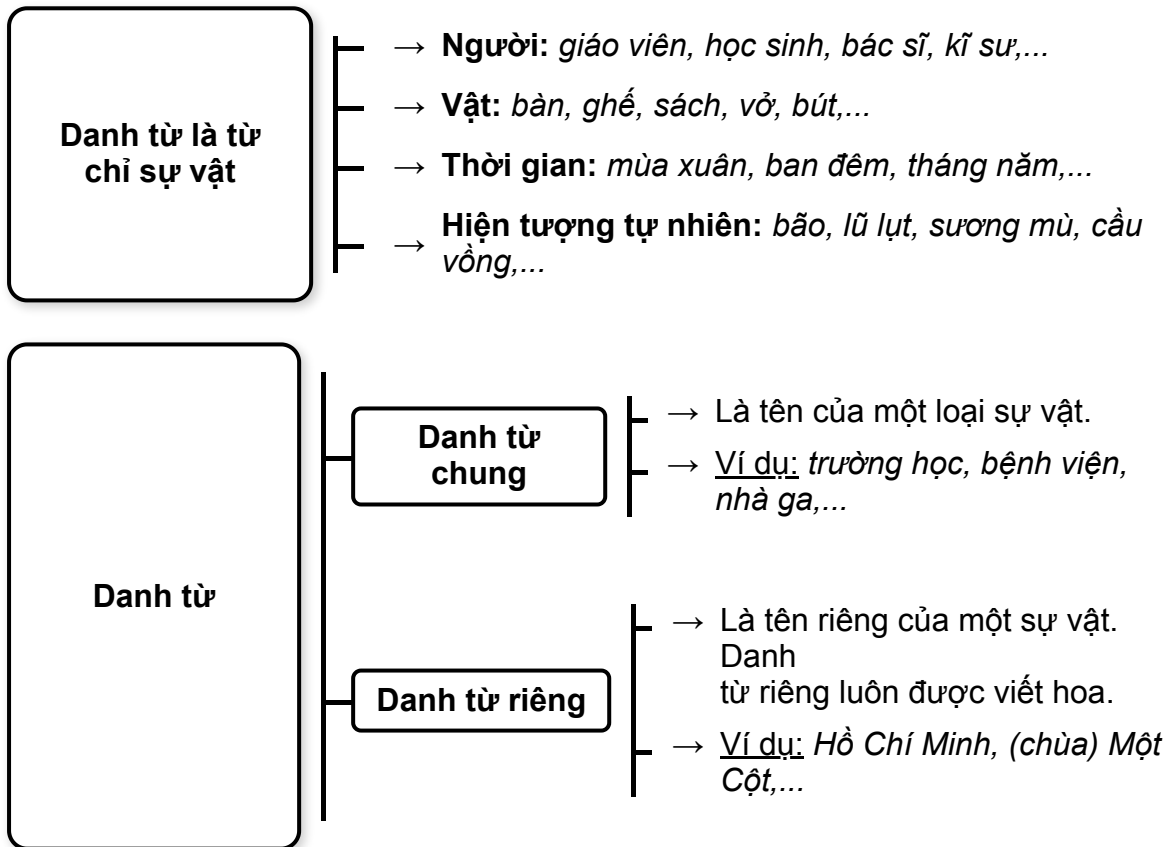


HỆ THỐNG KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

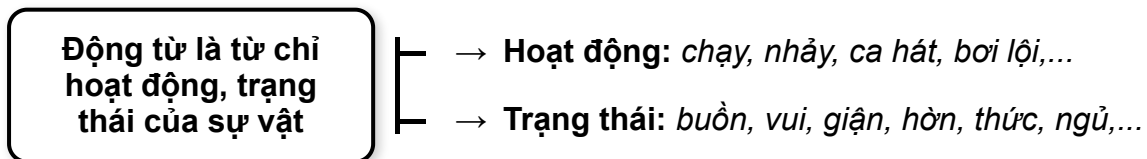
I. TỪ LOẠI



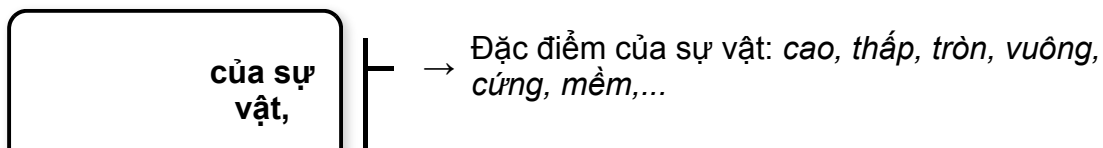
1. Danh từ



2. Động từ



3. Tính từ



Tính đặc hoạt
từ là điểm động,
từ chỉ trạng
thái,...

→ Đặc điểm của hoạt động: *nhịp nhàng, uyển chuyển, vội vã,...*

→ Đặc điểm của trạng thái: *thanh thản, lo âu, bồn chồn,...*

BÀI TẬP VẬN DỤNG

Bài 1. Em hãy nối các từ sau vào nhóm phù hợp:

con chim

rực rỡ

bơi lội

bảo vệ

cơn gió

tuần sau

Danh từ

Động từ

Tính từ

ríu rít

ngủ say

làm bài

khổng lồ

nhộn nhịp

ngọn núi

Bài 2. Em hãy nối các tính từ sau vào nhóm từ phù hợp:

Hiền dịu / ngoan ngoãn / kiên nhẫn / năng động.

Chỉ hình dáng

Âm ỉ / loảng xoảng / xôn xao / róc rách.

Chỉ tính cách

Nhỏ nhắn / gầy gò / to lớn / vĩ đại.

Chỉ âm thanh

Bài 3. Em hãy đánh dấu ☐ vào ô trống trước các động từ chỉ trạng thái:

☐ nhớ

☐ chạy

☐ bơi

☐ ghét

☐ buồn

☐ đói

☐ cắt

☐ gọi

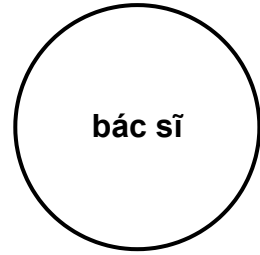
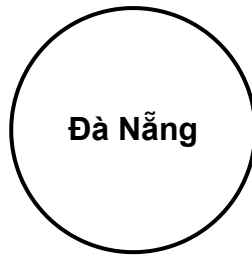
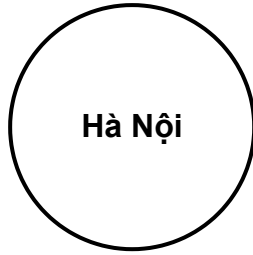
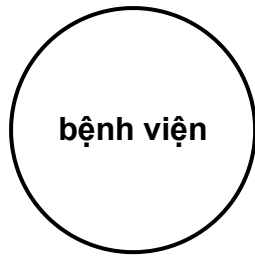
☐ cười

☐ vui

☐ hờn

☐ viết

Bài 4. Tô màu xanh vào danh từ chung, tô màu vàng vào danh từ riêng:



Bài 5. Em hãy đánh dấu ☐ trước đáp án chỉ chứa tính từ chỉ tính cách:

- ☐ Cao lớn / dũng cảm / thông minh / gầy gò.
- ☐ Dũng cảm / khiêm tốn / tự tin / nhút nhát.
- ☐ Nhanh nhẹn / tháo vát / lười biếng / đỏ chót.
- ☐ Tự tin / ngoan ngoãn / ồn ào / vui vẻ.